**KHÁI NIỆM VỀ ĐẠO ĐỨC, Y ĐỨC**

**VÀ CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CỦA ĐIỀU DƯỠNG VIỆT NAM**

**1. Khái niệm về đạo đức**

Đạo đức là một hình thức ý thức xã hội, là một bộ phận của kiến thức thượng tầng xã hội. Đạo đức được xem là khái niệm luân thường đạo lý của con người, nó thuộc về vấn đề tốt - xấu, đúng - sai, được sử dụng trong ba phạm vi: lương tâm con người, hệ thống phép tắc đạo đức và giá trị đạo đức[1].

Theo Từ điển tiếng Việt: “Đạo đức là những phép tắc căn cứ vào chế độ kinh tế và chế độ chính trị mà đặt ra để quy định quan hệ giữa người và người, giữa cá nhân và xã hội, cốt để bảo vệ chế độ kinh tế, chế độ chính trị”. Theo Từ điển bách khoa Việt Nam:“Đạo đức là một trong những hình thái sớm nhất của ý thức xã hội, bao gồm những chuẩn mực xã hội điều chỉnh hành vi con người trong quan hệ với toàn xã hội. Theo Hội Y học thế giới thì: “Đạo đức là một phạm trù đề cập đến giáo lý – sự phản ánh một cách thận trọng, hệ thống và sự phân tích các quyết định của lương tâm và hành vi trong quá khứ, hịên tại hoặc tương lai”[2].

Tóm lại ” đạo đức là một hình thái ý thức xã hội, là tập hợp những nguyên tắc, quy tắc, chuẩn mực xã hội, nhằm điều chỉnh và đánh giá cách ứng xử của con người trong quan hệ với nhau và quan hệ xã hội, chúng được thực hiện bởi niềm tin cá nhân, bởi truyền thống và sức mạnh của xã hội” [3].

**2. Khái niệm về y đức**

Có nhiều quan niệm về y đức khác nhau:

Theo tác giả Đỗ Nguyên Phương trong tác phẩm (1997) quan niệm: “ y đức là những tiêu chuẩn , quy tắc của đời sống xã hội điều chỉnh hành vi xử sự và quan hệ của thầy thuốc đối với bệnh nhân cũng như đối với đồng nghiệp, nó xác định bổn phận, lương tâm, danh dự và hạnh phúc của người thầy thuốc. [4]

Theo Nguyễn Văn Tường và Nguyễn Trần Hiển, y đức là chuẩn mực đạo đức áp dụng cho những người hành nghề y dược, theo những chuẩn mực đạo đức này người hành nghề y dược tự rèn luyện bản thân mình, thực hiện theo các chuẩn mực đó trong giao tiếp, ứng xử, trong các hành vi khi hành nghề.[5]

Quy chế quản lý bệnh viện có nêu rõ:”Y đức là phẩm chất cao đẹp của người làm công tác y tế, được biểu hiện ở tinh thần trách nhiệm cao, tận tụy phục vụ, hết lòng thương yêu chăm sóc người bệnh, coi đau đớn của họ như mình đau đớn, như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Lương y phải như từ mẫu”, phải thật thà đoàn kết, khắc phục khó khăn, học tập vươn lên để hoàn thành nhiệm vụ, toàn tâm toàn ý xây dựng nền y học Việt Nam. Y đức phải thể hiện qua những tiêu chuẩn, nguyên tắc đạo đức xã hội thừa nhận”[6] [7].

**3. Các nguyên tắc cơ bản của y đức**

Y đức có bốn nguyên tắc cơ bản mà một người làm trong lĩnh vực y tế cần tuân thủ: [23]

Thứ nhất: Tôn trọng quyền tự chủ

Tôn trọng quyền tự chủ của bệnh nhân là nguyên lý có tính chất quyết định, chi phối tất cả các nguyên lý khác.

Quyền tự chủ của một người là quyền được đưa ra quyết định dựa trên sự thu nhận thông tin, hiểu biết kiến thức và năng lực tự chịu trách nhiệm của bản thân. Người làm trong lĩnh vực y tế cần biết giới hạn những can thiệp của mình đến những quyết định của bệnh nhân và không được can thiệp quá sâu vào những lựa chọn của bệnh nhân. Người thầy thuốc cần đứng ở vị trí trung gian khi cung cấp thông tin chuyên môn về bất kỳ một thăm dò hay trị liệu nào. Trong chăm sóc sức khỏe, tôn trọng quyền tự chủ của con người bao gồm nhiều nội dung bắt buộc người làm trong lĩnh vực y tế phải có được sự chấp thuận của bệnh nhân trước khi tiến hành bất kỳ một hoạt động chăm sóc y khoa cho họ:

+ Tôn trọng quyền lợi tốt nhất của bệnh nhân

+ Tôn trọng quyền tự quyết định của bệnh nhân

+ Bảo mật thông tin của bệnh nhân

+ Trung thực, không được lừa dối bệnh nhân

+ Thể hiện khả năng giao tiếp tốt giữa bác sĩ – bệnh nhân

+ Biết lắng nghe tích cực

+ Cung cấp cho bệnh nhân thông tin mà họ quan tâm và muốn nghe

+ Tìm kiếm sự đồng ý, sự lựa chọn của bệnh nhân

+ Tôn trọng quyền từ chối điều trị

- Thứ hai: Lòng nhân ái Trong nghề y, lòng nhân ái không đơn giản là làm việc theo nhiệm vụ hay theo lòng tốt của mình. Lòng nhân ái là người thầy thuốc không chỉ làm việc với danh dự và niềm tự hào của bản thân mà vì một xã hội tốt đẹp, vì hạnh phúc của tất cả mọi người trong đó có bản thân người thầy thuốc. Họ cần cung cấp mọi nguồn lực chuyên môn để chăm sóc cho bệnh nhân, nhưng cũng cần cân nhắc rằng:

+ Chỉ cung cấp những nguồn lực phù hợp với tình trạng bệnh

+ Đảm bảo rằng những nguồn lực này có lợi nhiều hơn có hại

+ Nguyên lý lòng nhân ái nhắc nhở rằng:

* Luôn đồng cảm với nỗi đau khổ của bệnh nhân
* Coi bệnh nhân như người thân của mình
* Cần nhắc mọi điều có lợi trước khi cung cấp bất kỳ một thăm dò, trị liệu nào. Đảm bảo lợi ích nhiều hơn nguy cơ
* Hạn chế tối đa tác hại
* Luôn sẵn sàng giúp đỡ bệnh nhân trong mọi tình huống
* Cân nhắc về khả năng kinh tế của bệnh nhân trước khi cho bất kỳ một trị liệu hoặc kê đơn điều trị tại nhà

- Thứ ba: Không làm việc có hại, không ác ý Để tăng tối đa lợi ích và giảm thấp nhất tác hại, các nhân viên y tế khi cung cấp dịch vụ phải cân nhắc đến nguyên tắc này.

+ Bản thân người thầy thuốc phải luôn tích cực cập nhật kiến thức và kỹ năng để đảm bảo chất lượng dịch vụ đang cung cấp.

+ Không được làm bất kỳ điều gì có hại tới cuộc sống, sức khỏe, giá trị cá nhân, nhân phẩm.

+ Phải biết được rõ ràng về lợi ích và nguy cơ gây hại tai biến trước khi cung cấp bất kỳ một thăm dò, trị liệu nào.

+ Có thông tin về những tác hại và lợi ích có thẻ ảnh hưởng đến việc dự phòng trong chăm sóc sức khỏe.

+ Người thầy thuốc cần thận trọng trước bất ký một trị liệu nào. Luôn sẵn sàng loại bỏ hoặc dừng trị liệu khi nhân thấy có bất kỳ một nguy cơ nào đối với bệnh nhân, khi mà nguy cơ này lớn hơn lợi ích của bệnh nhân.

- Thứ tư: Công bằng là một tiêu chí quan trọng trong chăm sóc sức khỏe, người thầy thuốc phải thực hiện:

+ Công bằng trong phân chia các nguồn nguyên liệu hiếm: máu, huyết tương… Các loại máy thở, các nguồn thuốc hiếm, vaccine, thuốc kháng virus,…

+ Công bằng trọng quyền con người

+ Công bằng trong các khía cạnh có liên quan đến sự chấp nhận của luật pháp: Tất cả mọi người đều bình đẳng trước pháp luật.

Công bằng trong chăm sóc y khoa không có nghĩa là mọi bệnh nhân phải được chăm sóc giống nhau. Điều này có nghĩa là mọi người trong xã hội đều có quyền được chăm sóc sức khỏ dù là người giàu hay người nghèo. Mọi người đều được hưởng dịch vụ chăm sóc sức khỏe khi cần thiết và theo nhu cầu của bản thân. Người có khả năng trả phí dịch vụ cao sẽ được hưởng dịch vụ theo đúng yêu cầu của mình. Người nghèo, không có khả năng trả phí cao vẫn được chăm sóc sức khỏe đúng tiêu chuẩn và được sự hỗ trợ kinh phí của các hình thức bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, quỹ hỗ trợ người nghèo, các tổ chức từ thiện,… Ưu tiên trẻ nhỏ, người già và người đang cần cấp cứu, người tàn tật, phụ nữ có thai.

Công bằng trong chăm sóc y khoa còn quy định nhân viên y tế không được phân được đối xử, kỳ thị với bất kỳ bệnh nhân nào. Bác sĩ và các nhân viên y tế không được phân biệt đối xử dù là người giày hay người nghèo, người tàn tật, người dân tộc thiểu số, trẻ mồ côi,…Không được có thái độ kì thị với những bệnh 28 nhân mắc bệnh hiểm nghèo hoặc nhạy cảm như: HIV/AIDS, giang mai, phong, lậu,…

Trong thực tế, nguyên lý công bằng không phải lúc nào cũng thực hiện một cách đầy đủ và rõ ràng do sự chi phối của các yếu tố chủ quan và khách quan như: tình trạng quá tải, thiếu thốn cơ sở vật chất, lỗ hổng kiến thức, thiên về khuynh hướng thuận tiện, quen dùng.

Bốn nguyên lý cơ bản của ĐĐYH chi phối toàn bộ các quy định của đạo đức trong thực hành và nghiên cứu y học. Bác sĩ, dược sĩ, điều dưỡng cần luôn cập nhật những kiến thức, rèn luyện nâng cao tay nghề thực hành và tu dưỡng đạo đức để hoàn thành tốt nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe cho mọi người.

**4. Chuẩn mực đạo đức điều dưỡng tại Việt Nam**

**Tiêu chuẩn đạo đức của người làm công tác y tế tại Việt Nam**

Tiêu chuẩn đạo đức của người làm công tác y tế được ban hành kèm theo Quyết định số 2008/BYT-QĐ ngày 06 tháng 11 năm 1996 của Bộ Trưởng Bộ Y tế:

1. Chăm sóc sức khoẻ cho mọi người là nghề cao quý. Khi đã tự nguyện đứng trong hàng ngũ y tế phải nghiêm túc thực hiện lời dạy của Bác Hồ. Phải có lương 11 tâm và trách nhiệm cao, hết lòng yêu nghề, luôn rèn luyện nâng cao phẩm chất đạo đức của người thầy thuốc. Không ngừng học tập và tích cực nghiên cứu khoa học để nâng cao trình độ chuyên môn. Sẵn sàng vượt qua mọi khó khăn gian khổ vì sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ nhân dân.

2. Tôn trọng pháp luật và thực hiện nghiêm túc các quy chế chuyên môn. Không được sử dụng người bệnh làm thực nghiệm cho những phương pháp chẩn đoán, điều trị, nghiên cứu khoa học khi chưa được phép của Bộ Y tế và sự chấp nhận của người bệnh.

3. Tôn trọng quyền được khám bệnh chữa bệnh của nhân dân. Tôn trọng những bí mật riêng tư của người bệnh; khi thăm khám, chăm sóc cần bảo đảm kín đáo và lịch sự. Quan tâm đến những người bệnh trong diện chính sách ưu đãi xã hội. Không được phân biệt đối xử người bệnh. Không được có thái độ ban ơn, lạm dụng nghề nghiệp và gây phiền hà cho người bệnh. Phải trung thực khi thanh toán các chi phí khám bệnh, chữa bệnh.

4. Khi tiếp xúc với người bệnh và gia đình họ, luôn có thái độ niềm nở, tận tình; trang phục phải chỉnh tề, sạch sẽ để tạo niềm tin cho người bệnh. Phải giải thích tình hình bệnh tật cho người bệnh và gia đình họ hiểu để cùng hợp tác điều trị; phổ biến cho họ về chế độ, chính sách, quyền lợi và nghĩa vụ của người bệnh; động viên an ủi, khuyến khích người bệnh điều trị, tập luyện để chóng hồi phục. Trong trường hợp bệnh nặng hoặc tiên lượng xấu cũng phải hết lòng cứu chữa và chăm sóc đến cùng, đồng thời thông báo cho gia đình người bệnh biết.

5. Khi cấp cứu phải khẩn trương chẩn đoán, xử trí kịp thời không được đun đẩy người bệnh.

6. Kê đơn phải phù hợp với chẩn đoán và bảo đảm sử dụng thuốc hợp lý, an toàn; không vì lợi ích cá nhân mà giao cho người bệnh thuốc kém phẩm chất, thuốc không đúng với yêu cầu và mức độ bệnh.

7. Không được rời bỏ vị trí trong khi làm nhiệm vụ, theo dõi và xử trí kịp thời các diễn biến của người bệnh.

8. Khi người bệnh ra viện phải dặn dò chu đáo, hướng dẫn họ tiếp tục điều trị, tự chăm sóc và giữ gìn sức khoẻ.

9. Khi người bệnh tử vong, phải thông cảm sâu sắc, chia buồn và hướng dẫn, giúp đỡ gia đình họ làm các thủ tục cần thiết.

10. Thật thà, đoàn kết, tôn trọng đồng nghiệp, kính trọng các bậc thầy, sẵn sàng truyền thụ kiến thức, học hỏi kinh nghiệm, giúp đỡ lẫn nhau.

11. Khi bản thân có thiếu sót, phải tự giác nhận trách nhiệm về mình, không đổ lỗi cho đồng nghiệp, cho tuyến trước.

12. Hăng hái tham gia công tác tuyên truyền giáo dục sức khoẻ, phòng chống dịch bệnh cứu chữa người bị tai hạn, ốm đau tại cộng đồng; gương mẫu thực hiện nếp sống vệ sinh, giữ gìn môi trường trong sạch

* + 1. Quy định về chuẩn đạo đức điều dưỡng của Bộ Y tế [7]

Chuẩn năng lực cơ bản của điều dưỡng Việt Nam đã được Bộ Y tế ban hành tại quyết định số: 1352/QĐ-BYT ngày 21/4/2012 trong đó Bộ chuẩn năng lực cơ bản của điều dưỡng Việt Nam được cấu trúc theo khuôn mẫu chung của điều dưỡng khu vực Châu Á Thái Bình Dương và ASEAN để đáp ứng yêu cầu của khu vực, để dễ so sánh và hòa nhập với chuẩn năng lực điều dưỡng các nước.

Bộ chuẩn năng lực cơ bản điều dưỡng Việt Nam được cấu trúc thành 3 lĩnh vực, 25 tiêu chuẩn và 110 tiêu chí. Mỗi lĩnh vực thể hiện một chức năng cơ bản của người điều dưỡng viên. Bộ chuẩn năng lực này được chia thành 3 lĩnh vực là: Năng lực thực hành; Quản lý chăm sóc và phát triển nghề; Luật pháp và đạo đức điều dưỡng viên. Mỗi tiêu chuẩn thể hiện một phần của lĩnh vực và bao hàm một nhiệm vụ của ĐDV. Mỗi tiêu chí là một thành phần của tiêu chuẩn. Một tiêu chí có thể áp dụng chung cho các tiêu chuẩn và các lĩnh vực.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Triệu, N.Đ. and N.Đ. Hạnh, *Đại Cương ĐĐYH*. Bộ môn Y đức và Y xã hội học, ed. T.Đ.H.Y.H. Nội. 2010, Hà Nội Trường Đại Học Y Hà Nội.

2. Hà, Đ.T.T., et al., *Khảo sát sự hài lòng của bệnh nhân điều trị nội trú năm 2012.* Tạp chí y học thực hành, 2012. **Bộ y tế,ISSN 1859–1663,**: p. tr.28–31.

3. học, H.v.c.t.q.g.H.C.M.K.T., *Giáo trình đạo đức học*. 2000, Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia.

4. Phương, Đ.N., *Phát triển sự nghiệp y tế nước ta trong giai đoạn hiện nay*. 1997, Hà Nội: Nxb Y học.

5. Tường, N.V. and N.T. Hiên, *Đạo đức trong nghiên cứu y sinh học*. 2006: Nxb Y học.

6. Đức, P.T.M., *Tâm lý và Đạo đức y học Giáo trình đào tạo cử nhân điều dưỡng*. 2012: Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam.

7. Đức, P.T.M., *Nghiên cứu thực trạng nhận thức và thực hành y đức của bác sỹ ở ba tuyến bệnh viện: Huyện, Tỉnh, Trung ương.* Đại học y Hà Nội, 2009: p. tr.3-61.